

Phẩm 82: PHẬT PHÁP

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu các pháp lành này là pháp của Bồ-tát thì những gì là pháp của Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, pháp của Bồ-tát cũng là pháp của Phật. Nghĩa là chư Bồ-tát giác ngộ tướng của tất cả pháp. Do đây mà chứng đắc trí Nhất thiết tướng, đoạn hẵn tất cả tập khí và tướng tục. Nếu với tất cả pháp, ngay trong một sát-na tương ứng với diệu tuệ, khi đã thị hiện chứng Đẳng giác rồi, thì cũng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, đó gọi là hai pháp sai biệt của Bồ-tát và Phật. Giống như hai vị Thánh, mặc dầu cả hai là Thánh nhưng có sự sai khác của tu hành hướng đến và trụ quả đã chứng. Vậy pháp mà thành tựu chẳng lẽ không sai khác!

Như vậy này Thiện Hiện, nếu trong đường tu không gián đoạn hành tất cả pháp mà chưa thoát khỏi ám chướng, chưa đến bờ bên kia, chưa được tự tại, chưa đắc quả thì gọi là Bồ-tát. Nếu trong đạo lộ giải thoát, tu hành tất cả pháp và thoát khỏi ám chướng, đã tới bờ bên kia, đã được tự tại, đã được chứng quả mới gọi là Phật. Đó là sự sai khác giữa Phật và Bồ-tát. Do quả vị có khác nên pháp không thể không khác nhưng không thể nói tánh của pháp có khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu tự tướng của tất cả pháp đều không thì tại sao trong cái không của tự tướng có các sự sai khác. Nói đây là địa ngục, đây là bàng sinh, đây là ngã quỷ, đây là người, đây là trời, đây là bậc Chủng tánh, đây là bậc Đệ bát, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai? Bạch Đức Thế Tôn, những chúng sinh đã nói như vậy thì không thể đắc và nghiệp họ tạo cũng không thể đắc. Nếu nghiệp đã tạo, đã không thể đắc thì quả Dị thực kia cũng không thể đắc.

Đức Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Tự tướng của tất cả pháp đều không, trong cái không của tự tướng thì hữu tình đã không có nghiệp của quả Dị thực cũng không có; trong cái không, không có tướng sai khác. Nhưng các hữu tình đối với lý không của tự tướng các pháp lại biết không như thật, cho nên tạo ra các nghiệp hoặc thiện hoặc ác. Tạo nghiệp thiện được tăng trưởng thì sinh trong trời, người; tạo nghiệp ác tăng trưởng thì đọa trong ba đường ác. Trong nghiệp thiện, đối với nghiệp thiền định mà tạo tác tăng trưởng thì được sinh vào cõi Sắc giới hoặc Vô sắc giới. Do nhân duyên này mà các Đại Bồ-tát tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trú trong pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; an trú trong chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trú trong Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyễn; tu hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Như Lai cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp phần Bồ-đề như vậy phải tu không gián đoạn, không thiếu khuyết, phải làm cho nó viên mãn. Khi viên mãn rồi, thì có thể phát sinh định Kim cang dụ, thân cận, hỗ trợ Bồ-đề và chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, làm những việc lợi ích cho các hữu tình, không cho hư hoại. Vì không hư hoại, nên các hữu tình thoát khỏi các khổ não trong sinh tử.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Phật đã chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rồi thì có bị sinh tử trong các cõi không?

Đức Phật dạy:

–Không!

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, Phật chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rồi có nghiệp đen, nghiệp trắng, nghiệp trắng đen, nghiệp chẳng phải trắng đen không?

Phật dạy:

–Không!

Cụ thọ Thiện Hiện thưa tiếp:

–Bạch Thế Tôn, nếu Phật không còn sinh tử trong các thú và tạo nghiệp sai khác, như vậy tại sao nêu ra đây là địa ngục, đây là bàng sinh, đây là ngạ quỷ, đây là trời, đây là người, đây là bậc Chủng tánh, đây là bậc Đệ bát, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các loài hữu tình có tự biết, tự tướng của các pháp là không hay không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu các hữu tình tự biết tự tướng của các pháp là không thì đối với quả vị Giác ngộ cao tột, các Đại Bồ-tát không cần phải cầu chứng mà phải dùng phương tiện thiện xảo cứu các hữu tình ra khỏi đường ác sinh tử. Vì các hữu tình không biết tự tướng của các pháp đều không, nên mới bị luân hồi trong các cõi, chịu vô lượng khổ. Cho nên các Đại Bồ-tát đã nghe Phật nói về tự tướng của các pháp đều không rồi nhưng vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình mà cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột; dùng phương tiện thương xảo cứu vớt các hữu tình khỏi sinh tử trong cõi ác.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát thường nghĩ như vậy: “Chẳng lẽ tất cả pháp thuật có tự tướng cũng giống như những sự chấp trước của phàm phu hay sao? Vì do họ phân biệt đên đáo, nên trong cái không thật có mà sinh vọng tưởng thật có; nghĩa là, trong vô ngã mà sinh vọng tưởng có ngã, trong không tình mà sinh vọng tưởng hữu tình; nói rộng cho đến trong không có người thấy mà tưởng có người thấy, trong không có sắc mà tưởng có sắc, trong không có thọ, tưởng, hành, thức mà tưởng là có thọ, tưởng, hành, thức; cho đến trong tất cả pháp hữu vi thì sức phân biệt, hư vọng, đên đáo càng lớn. Cái không thật cho là thật, chẳng có chấp là có; do đây mà tạo ra thân, khẩu, ý nghiệp; không thể giải thoát ra khỏi sinh tử trong đường ác. Ta nên cứu vớt để chúng được giải thoát.” Nghĩ như vậy rồi, Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lấy các pháp lành mà giáo hóa họ, không đi ngược với sự tu hành của các hạnh Bồ-tát và dần dần viên mãn tư lương Bồ-đề. Tư lương Bồ-đề đã viên mãn rồi, thì chứng đắc quả vị Giác

ngộ cao tột. Chứng Bồ-đề rồi nhưng vì các hữu tình mà giảng nói, mở bày phân biệt, thiết lập về sự thật của bốn Thánh đế. Nói đây là Thánh đế khổ, nói đây là Thánh đế tập, đây là Thánh đế diệt, đây là con đường đi đến Thánh đế diệt. Lại đem tất cả pháp phần Bồ-đề và dùng trí thông đạt mà thâu nhận tất cả trong bốn Thánh đế. Lại nương vào tất cả pháp phần Bồ-đề, dùng trí vi diệu thi hành xây dựng Phật, Pháp, Tăng bảo. Nhờ ba ngôi báu này xuất hiện trên thế gian, làm cho các loài hữu tình giải thoát sinh tử. Nếu các hữu tình không quy y tin tưởng Phật, Pháp, Tăng bảo, sẽ tạo ra các nghiệp ác, bị luân hồi trong các nẻo, chịu vô lượng khổ. Cho nên phải quy y Phật, Pháp, Tăng bảo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhở Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loài hữu tình được nhập Niết-bàn; vì nhở Thánh trí khổ, tập, diệt, đạo mà các loài hữu tình được Niết-bàn.

Đức Phật dạy:

–Này Thiện hiện, chẳng phải do Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loài hữu tình nhập Niết-bàn; chẳng phải do Thánh trí khổ, tập, diệt, đạo mà các hữu tình nhập Niết-bàn.

Này Thiện Hiện, Ta nói tánh bình đẳng của bốn Thánh đế tức là Niết-bàn. Như vậy Niết-bàn không do Khổ, tập, diệt, đạo đế mà được, không do Khổ, tập, diệt, đạo trí mà được, chỉ do Bát-nhã ba-la-mật-đa chứng tánh bình đẳng mới gọi là được Niết-bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, những gì gọi là tánh bình đẳng Khổ, tập, diệt, đạo?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đối với nơi nào không có Khổ, tập, diệt, đạo đế; không có Khổ, tập, diệt, đạo trí thì gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Tánh bình đẳng này tức là bốn Thánh đế. Nó gồm tất cả chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng nghĩ bàn, Phật xuất hiện ở đời hoặc không xuất hiện ở đời; thì tánh tướng ấy vẫn thường trụ, không hư hoại, không biến đổi. Như vậy gọi là tánh bình đẳng của Khổ, tập, diệt, đạo. Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, là có ý muốn hiểu rõ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Nếu đã biết tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này rồi thì gọi là biết rõ nhân chánh về tất cả Thánh đế sẽ mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lại muốn giác ngộ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Nếu một khi biết rõ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này, gọi là giác ngộ chân chánh về tất cả Thánh đế, thì sẽ không rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác mà nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không có một pháp nhỏ nào mà không thấy như thật. Khi thấy biết như thật, về tất cả các pháp thì đối với tất cả pháp đều không chối đắc, với tất cả pháp không chối đắc đúng như thật thấy, thì tất cả pháp cũng đều không. Nghĩa là như thật thấy biết các pháp được thâu nhận hay không thâu nhận trong bốn Đế đều là không. Khi thấy như vậy, thì có thể nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Do nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát nên

trụ được trong bậc Chủng tánh của Bồ-tát. Trụ trong bậc Chủng tánh của Bồ-tát rồi, thì nhất định không từ đỉnh cao rơi xuống. Nếu từ cao rơi xuống thì sẽ rơi vào địa vị Thanh văn hoặc Độc giác. Các Đại Bồ-tát ấy, an trụ trong bậc Chủng tánh của Bồ-tát mà phát sinh bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Các Đại Bồ-tát ấy an trụ trong địa Xama-tha liền có thể quyết đoán, chọn lựa tánh của tất cả pháp và từ đó giác ngộ lý của bốn Thánh đế. Bây giờ, mặc dầu Bồ-tát biết hoàn toàn các khổ nhưng tâm không sinh chấp vào Khổ; mặc dầu đoạn trừ hẵn tập nhưng không khởi duyên chấp vào Tập; mặc dầu có chứng diệt nhưng tâm không khởi duyên chấp vào Diệt; mặc dầu có khả năng tu đạo nhưng tâm không khởi duyên chấp vào Đạo chỉ sinh tâm tùy thuận hướng đến, để nhập quả vị Giác ngộ cao tột. Quan sát như thật, thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy làm sao quan sát thật tướng của các pháp?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy quán tất cả pháp đều là không; đó là quan sát thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát ấy làm sao quan sát các pháp đều không?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đối với các pháp, các Đại Bồ-tát ấy quan sát như thật tự tướng của nó đều không. Như vậy là quan sát các pháp đều không. Đại Bồ-tát ấy dùng Tỳ-bát-xá-na 7với tướng như thật, quán sát thấy các pháp đều không, không thấy có tự tánh của các pháp trụ vào tánh của nó; để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh; nghĩa là từ sắc cho đến thức, đều lấy không tánh để làm tự tánh; từ nhẫn xứ cho đến ý xứ, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ sắc xứ cho đến pháp xứ, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ sắc giới cho đến ý giới, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ nhẫn thức giới cho đến ý thức giới, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ nhẫn xúc cho đến ý xúc, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ địa giới cho đến thức giới, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; các pháp do duyên sinh cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ vô minh cho đến lão tử, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyệt, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng lấy không tánh làm tự tánh; năm loại mắt, sáu phép thần thông, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất

công, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; pháp không quên mất, tánh luôn luân xả, cũng lấy không tánh làm tự tánh; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng lấy không tánh để làm tự tánh; từ quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng lấy không tánh để làm tự tánh; tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cũng lấy không tánh làm tự tánh; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng lấy không tánh để làm tự tánh. Như vậy, không tánh chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải Thanh văn tạo, cũng chẳng phải do bậc Trụ quả hành hướng tạo; chỉ vì tất cả hữu tình không thấy như thật về tất cả pháp đều không. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng phương tiện thiện xảo theo sự giác ngộ của mình mà giảng nói cho các hữu tình; để họ lìa bỏ chấp trước, mà giải thoát tất cả sinh, già, bệnh, chết, chứng được Niết-bàn rốt ráo an lạc.

□